TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS- ST
Ngày 26 – 9 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Tô Thị Lợi
Ông Hứa Văn Trung
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2018/TLST-HS, ngày 30/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST - HS, ngày 11/9/2018 đối với các bị cáo:

1. Lương Chí T, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/3/1963 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Quốc A và bà Hoàng Thị P (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 đến ngày 27/6/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh đến nay. Có mặt.

2. Phan Thị V, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/02/1974 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H và bà Hoàng Thị B (đều đã chết); có chồng là Hoàng Hữu D (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự; chưa bị xử lý hành chính; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 31/5/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Hà Văn M, sinh năm 1975
Địa chỉ: Tổ 4, khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.
Bà Đinh Thị Thanh V, sinh năm 1976
Địa chỉ: Tổ 3, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 23/5/2018, tổ công tác Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ phát hiện tại nhà của Phan Thị V, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. V khai nhận: Hàng ngày V ghi số lô, số đề cho khách đánh trực tiếp hoặc qua điện thoại số 01658.906.866 rồi tổng hợp chuyển cho Lương Chí T sinh năm 1963, trú tại: Khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn qua số điện thoại 01666.138.271.

Hình thức đánh lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc được mở thưởng hàng ngày, hai số cuối của giải đặc biệt là số đề, ba số cuối của giải đặc biệt là ba số; hai số cuối của các giải là số lô. Đánh cặp hai số lô là lô xiên hai, cặp ba số lô là lô xiên ba. 01 điểm đề, 01 điểm ba số, 01 điểm lô xiên tương ứng với 1.000 đồng; 01 điểm lô tương ứng với 23.000 đồng. Nếu khách trúng thưởng thì 01 điểm đề được 70.000 đồng; 01 điểm lô được 80.000 đồng; 01 điểm ba số được 400.000 đồng; 01 điểm xiên hai được 10.000 đồng; 01 điểm xiên ba được 40.000 đồng. Với mỗi điểm lô ghi cho khách, V thu 22.500 đồng chuyển cho T 22.000 đồng hưởng 500 đồng/1 lô. Với mỗi điểm đề, ba số, xiên V thu của khách 900 đồng, chuyển cho T 750 đồng, hưởng lợi 150 đồng/1 điểm. Quá trình điều tra, xác định được hành vi đánh bạc của V như sau:

Ngày 19/5/2018: V ghi đề, ba số, lô xiên cho khách được 1.473 điểm tương ứng với số tiền là 1.325.700đồng; 160 điểm lô tương ứng với số tiền là 3.600.000 đồng. Tất cả các số lô, đề này V đều chuyển cho T. Số tiền khách trúng thưởng ngày 19/5/2018 dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc là 40 điểm lô tương ứng số tiền 3.200.000 đồng; 20 điểm lô xiên tương ứng số tiền 200.000 đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc ngày 19/5/2018 của Phan Thị V là 8.325.700 đồng (tám triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm đồng).

Ngày 23/5/2018: V ghi đề, lô xiên cho khách được 1.005 điểm tương ứng với số tiền là 904.500 đồng, trong đó V chuyển cho T 614 điểm, giữ lại 319 điểm. Lô ghi được 72 điểm tương ứng số tiền là 1.620.000 đồng, trong đó chuyển cho T 60 điểm, giữ lại 12 điểm. Do hành vi đánh bạc bị phát hiện trước thời điểm mở kết quả xổ số nên không xác định số tiền trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 23/5/2018 của Phan Thị V là 2.524.500 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi tư nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo Lương Chí T khai nhận: Hàng ngày T trực tiếp ghi số lô, đề cho khách và nhận số lô, đề do Phan Thị V chuyển đến sau đó T nhắn tin chuyển lại cho một người phụ nữ tên là T nhà ở đường B, phường T, thành phố L qua số điện thoại 01695.273.644 để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể: 01 điểm đề, ba số, lô xiên T thu của khách là 900 đồng, chuyển lại cho T 740 đồng hưởng chênh lệch 160 đồng/1 điểm; lô thu của khách 23.000 đồng chuyển cho T 21.800 đồng hưởng lợi 1.200 đồng/1 điểm. Nhận của V: 01

điểm đề, ba số, lô xiên 750 đồng, chuyển lại cho T 740 đồng, hưởng lợi 10 đồng/1 điểm; 01 điểm lô nhận 22.000 đồng, chuyển cho T 21.800 đồng hưởng lợi 200 đồng/1 điểm. Quá trình điều tra xác định được số tiền đánh bạc của Lương Chí T cụ thể như sau:

Ngày 19/5/2018: T nhận của V 1.473 điểm đề, ba số, lô xiên tương ứng số tiền 1.104.750 đồng; 160 điểm lô tương ứng số tiền 3.520.000 đồng. Số tiền khách trúng thưởng ngày 19/5/2018 là: Lô trúng 40 điểm tương ứng số tiền 3.200.000 đồng; lô xiên trúng 20 điểm tương ứng số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 19/5/2018 của Lương Chí T là 8.024.750 đồng (tám triệu không trăm hai mươi tư nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Ngày 23/5/2018: T nhận của V 614 điểm đề, ba số, xiên tương ứng số tiền là 460.500 đồng; 60 điểm lô tương ứng số tiền là 1.320.000 đồng. Nhận của khách đánh trực tiếp 2.147 điểm đề, ba số, xiên tương ứng số tiền 1.932.000 đồng; 360 điểm lô tương ứng số tiền 8.280.000 đồng. Hành vi chơi số lô, đề bị phát hiện sau thời điểm mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc, đối chiếu kết quả xổ số xác định số tiền khách trúng thưởng ngày 23/5/2018 như sau: Lô 235 điểm tương ứng số tiền là 18.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của T ngày 23/5/2018 là 30.792.500 đồng (ba mươi triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Thu giữ của bị cáo Phan Thị V các vật chứng sau: 02 quyển sổ ghi số lô, đề; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy và 2.314.000 đồng. Thu giữ của bị cáo Lương Chí T: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen, cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS, ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lương Chí T, Phan Thị V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, các bị cáo đều thừa nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu đúng, đầy đủ hành vi phạm tội và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương Chí T, Phan Thị V phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Chí T, xử phạt bị cáo Lương Chí T mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam; áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thị V, xử phạt bị cáo Phan Thị V mức án 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt tiền đối với bị cáo Lương Chí T, bị cáo Phan Thị V mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.0000 đồng;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ màu vàng cam và 01 quyển sổ tay kết quả xổ số Miền Bắc. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy của bị cáo Phan Thị V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của bị cáo Lương Chí T. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.957.000đồng của bị cáo Phan Thị V. Trả lại cho bị cáo Phan Thị V

356.500 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Truy thu số tiền 300.950 đồng của bị cáo V và truy thu số tiền 12.039.230 đồng của bị cáo T do phạm tội mà có. Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Khi nói lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các đối tượng đánh bạc như: Ông Hà Văn M, bà Đinh Thị Thanh V, phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại và biên bản xác định số tiền đánh bạc, số tiền trúng thưởng của các bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lương Chí T và Phan Thị V đã có hành vi đánh bạc với hình thức ghi số đề. Số tiền đánh bạc ngày 19/5/2018 của Lương Chí T là 8.024.750 đồng. Số tiền đánh bạc của T ngày 23/5/2018 là 30.792.500đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong hai ngày 19/5/2018 và ngày 23/5/2018 của Lương Chí T là 38.817.250 đồng (ba mươi tám triệu tám trăm mười bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng). Số tiền đánh bạc ngày 19/5/2018 của Phan Thị V là 8.325.700 đồng. Số tiền đánh bạc ngày 23/5/2018 của Phan Thị V là 2.524.500 đồng. Tổng số tiền đánh bạc trong hai ngày 19/5/2018 và ngày 23/5/2018 của Phan Thị V là 10.850.200 đồng (mười triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với các bị cáo Lương Chí T và Phan Thị V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Chí T và Phan Thị V gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì lợi nhuận trước mắt các bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm gia tăng tệ nạn cờ bạc tại địa phương. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và vai trò của từng bị cáo như sau:

[3] Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo Lương Chí T, trong hai ngày 19/5/2018 và ngày 23/5/2018 bị cáo đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Thị V không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 02 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên 02 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Chí T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Bị cáo có bố đẻ là ông Lương Quốc A được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Thị V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo mất sớm, bị cáo là lao động chính

trong gia đình, nuôi hai con trong độ tuổi ăn học. Do vậy bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự được xác định là có nhân thân tốt.

[6] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, câu kết chặt chẽ, chỉ phạm tội mang tính chất vụ việc. Trong vụ án này, bị cáo Lương Chí T giữ vai trò chính là chủ đề, tổ chức thu gom số lô, số đề và tiền đánh lô, đề từ thư ký đề. Tổng số tiền đánh bạc trong hai ngày 19/5/2018 và ngày 23/5/2018 của Lương Chí T là 38.817.250 đồng (ba mươi tám triệu tám trăm mười bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng). Bị cáo phạm tội nhiều lần nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân nhân thân tốt, chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "người phạm tội là người có công với cách mạng" và có bố đẻ là người có công với Nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo.

[7] Bị cáo Phan Thị V giữ vai trò thứ yếu sau bị cáo Lương Chí T. Bị cáo đã có hành vi nhận số lô, số đề từ người chơi sau đó chuyển qua tin nhắn điện thoại cho bị cáo T. Tổng số tiền đánh bạc trong hai ngày 19/5/2018 và ngày 23/5/2018 của Phan Thị V là 10.850.200 đồng (mười triệu tám trăm năm mươi nghìn hai trăm đồng). Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và bị cáo là lao động chính trong gia đình, chồng mất sớm một mình nuôi hai con. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do vậy, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3, Điều 321 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy các bị cáo đều có khả năng kinh tế, có tài sản đảm bảo thi hành án nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: 02 quyển sổ ghi số lô, đề thu giữ của bị cáo V là phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy thu của bị cáo V và 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen thu của bị cáo T) do các bị cáo sử dụng nhắn tin gửi và nhận số lô, đề nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 1.957.000 đồng do bị cáo V ghi số lô, đề mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 356.500 đồng của bị cáo V do không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Số tiền 12.039.230 đồng do bị cáo T phạm tội mà có và số tiền 300.950 đồng do bị cáo V phạm tội mà có cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[10] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với các đối tượng Hà Văn M, Đinh Thị Thanh V có hành vi chơi số lô, số đề nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với đối tượng Phạm Thị T: Lương Chí T khai chuyển số lô, đề cho T nhưng T không thừa nhận, ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Các đối tượng khác V khai đánh lô, đề với V nhưng không có cơ sở xác định họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Chí T;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3, Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thị V;

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với 02 bị cáo.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Chí T, Phan Thị V phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Lương Chí T 15 (mười lăm) tháng tù giam, được trừ đi 23 (hai mươi ba) ngày tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 14 (mười bốn) tháng 07 (bảy) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành.

+ Xử phạt bị cáo Phan Thị V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung:

+ Xử phạt tiền đối với bị cáo Lương Chí T 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng);

+ Xử phạt tiền đối với bị cáo Phan Thị V 10.000.000đồng (mười triệu đồng);

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 (một) quyển sổ màu vàng cam loại sổ giáo án và 01 (một) quyển sổ tay kết quả xổ số Miền Bắc;

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Pro đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại ghi số IMEL: 356/446/086/154/965 của bị cáo Phan Thị V;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu đen, đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại ghi số IMEL: 013/423/005/946/693 của bị cáo Lương Chí T.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.957.000 đồng (một triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) của bị cáo Phan Thị V;

- Trả lại cho bị cáo Phan Thị V 356.500 đồng (ba trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.039.230 đồng (mười hai triệu không trăm ba mươi chín nghìn hai trăm ba mươi đồng) của bị cáo Lương Chí T.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.950 đồng (ba trăm nghìn chín trăm năm mươi đồng) của bị cáo Phan Thị V.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/8/2018 giữa Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án huyện Cao Lộc)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Lương Chí T, Phan Thị V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, huyện C, T. Lạng Sơn;
- Các bị cáo (tống đạt);
- Người tham gia tố tụng khác (theo đ/c);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh